

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 192 - Sự thương khó của Đức Chúa Jêsus Christ.

Phần 3 - Lời cảnh báo của Đức Chúa Jêsus về việc các môn đồ của Ngài sẽ vấp phạm vì cố Ngài.

Ma-thi-ơ 26:30-35: Khi đã hát thơ thánh rồi, Đức Chúa Jêsus và môn đồ đi ra mà lên núi Ô-li-ve. Ngài bèn phán rằng: Đêm nay các người sẽ đều vấp phạm vì cố ta, như có chép rằng: Ta sẽ đánh kẻ chăn chiên, thì chiên trong bầy sẽ bị tan lạc. Song sau khi ta sống lại rồi, ta sẽ đi đến xứ Ga-li-lê trước các người. Phi-e-rơ cất tiếng thưa rằng: Dầu mọi người vấp phạm vì cố thầy, song tôi chắc không bao giờ vấp phạm vậy. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Quả thật, ta nói cùng người, chính đêm nay, trước khi gà gáy, người sẽ chối ta ba lần. Phi-e-rơ thưa rằng: Dầu tôi phải chết với thầy đi nữa, tôi chẳng chối thầy đâu. Hết thảy môn đồ đều nói y như vậy.

Chúng ta có thể sẽ thắc mắc về việc tại sao Chúa Jêsus lại cảnh cáo các môn đồ của Ngài về việc họ sẽ vấp phạm vì cố Ngài và tại sao các môn đồ của Chúa Jêsus lại có thể chối bỏ Chúa Jêsus, khi mà họ đã được sống với Chúa Jêsus hơn ba năm và được thấy những sự Ngài đã làm và được nghe những sự Ngài đã giảng.

Để chúng ta không vấp phạm khi dùng trí khôn của xác thịt mình mà phán xét các môn đồ của Chúa Jêsus, chúng ta hãy đến với các tiêu chuẩn thánh được chép trong Kinh-Thánh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, để nhận biết lý do tại sao các môn đồ của Đức Chúa Jêsus lại chối bỏ Chúa để chạy trốn khỏi những kẻ kéo đến bắt bớ Chúa Jêsus, cũng như trong bài trước, Lời Chúa đã cho chúng ta biết lý do tại sao Đức Chúa Trời lại đánh kẻ chăn chiên, thì chiên sẽ tan lạc vậy.

Vào thời điểm của các Lời được chép đây, nghĩa là sau khi ăn Lễ Vượt Qua tại phòng cao với Chúa Jêsus, các môn đồ đi theo Đức Chúa Jêsus lên núi Ô-li-ve và như chúng ta đã biết, con đường đi từ thành Giê-ru-sa-lem tới núi Ô-li-ve có một cái khe (còn được gọi là **trũng**) gọi là Xét-rôn. Chữ **khe (trũng)** Xét-rôn (chép trong sách 2 Sa-mu-ên 15:23), đó là chữ לַחֲלֹץ - **nachal**, số 5158 ra từ chữ לַחֲלֹץ - **nachal**, số 5157 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *dòng nước lũ, thời kỳ bi đát, thời kỳ kề cận cái chết, sự có được bởi sự chiếm hữu, sự có được bởi sự được thừa kế, được sở hữu, giành được;*

Chữ **Xét-rôn** trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ יַדְרֹן - **Qidrown**, số 6939, ra từ chữ יַדְרֹן - **qadar**, số 6937, có nghĩa là: *tối tăm, u ám, mù mịt, khiến cho than khóc, làm cho nặng nề, trở nên đen tối;*

Các môn đồ của Chúa Jêsus không hề hay biết rằng, mọi hành động của họ với Đức Chúa Jêsus đang bị quyền lực của ma quỷ theo dõi, vì đó là giờ của sự tối tăm và ma quỷ đang thực hành kế hoạch bắt và giết Đức Chúa Jêsus Christ.

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus dường như đã hoàn toàn tự tin về bản năng của mình và trong lòng họ không hề nghĩ rằng, mình sẽ phản bội Chúa Jêsus, cũng như hết thảy loài người trên đất này thường tự tin vào khả năng của xác thịt mình khi người ta đối diện với những sự mà họ cho rằng mình có thể giải quyết được, và người ta thường bỏ qua sự thật về thân phận thật của xác thịt mình vốn từ bụi đất mà ra nhưng đã vì tội lỗi của A-đam mà bị sự rửa sả cai trị và người ta cũng không nhận biết sự sống của loài người xác thịt là phụ thuộc vào sự sống thật của tâm linh, giống như sức sống của một cái cây là phụ thuộc vào cái gốc của cây đó và còn phải lệ thuộc vào môi trường sống của cái gốc đó nữa.

Loài người trong thế gian này không tin có Đức Chúa Trời và người ta không biết rằng, khi người ta vừa được sanh ra trong xác thịt này, thì linh hồn của họ đã phải ngồi trong bóng của sự chết, tức là linh hồn của người ta phải chịu hậu quả tội lỗi của tổ phụ mình truyền lại và sự sống của linh hồn người ta là thuộc về Đức Chúa Trời, Đấng đã tạo nên muôn vật và Ngài cai trị muôn vật bằng Luật pháp công bình của Ngài, là Luật pháp đã được ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se và là con đường dẫn người ta đến với Đấng cứu chuộc loài người ra khỏi sự chết đời đời, là Đức Chúa Jêsus Christ.

Căn cứ theo Lời Đức Chúa Trời chép trong Kinh-Thánh mà chúng ta biết rằng, sau khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đuổi Lucifer và bè đảng của thiên sứ phản loạn này ra khỏi thiên đàng và Ngài đã đổi danh xưng của **Lucifer** (- לְיָהִל - **heylel**, số 1966 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người mang ánh sáng, kẻ giữ ánh sáng, sáng láng*) thành **Sa-tan** (là chữ שָׂטָן - **satan**, số 7854 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *kẻ thù nghịch, kẻ chống đối;*) và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cũng đổi tên các thiên sứ đã sa ngã theo Lucifer đó thành **ma quỷ**, (đó là chữ שַׂיִר - **saiyr**, số 8163 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sợ hãi, kinh khiếp, run rẩy, tức giận, ma quỷ;*)

Số thiên sứ phản loạn theo Sa-tan đã bị Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng là một phần ba số các ngôi

sao trên trời, mà mỗi một ngôi sao đại diện cho một thiên sứ của Đức Chúa Trời trong thiên đàng.

Khải huyền 12:3-4: Trên trời cũng hiện ra một dấu khác nữa: là một con rồng lớn sắc đỏ, có bảy đầu, mười sừng, và trên đầu có bảy mào triều thiên. Đuôi kéo một phần ba các ngôi sao trên trời, đem quăng xuống đất; con rồng ấy chực trước người đàn bà gần đẻ, hầu cho khi đẻ ra thì nuốt con người đi.

Bấy giờ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới tạo nên khoảng không bên ngoài thiên đàng theo sự mưu luận của Đức Giê-Hô-Va, là để tìm cho Ngài một dòng dõi thánh như đã chép trong sách Ma-la-chi, đoạn 2 câu 15.

Sau khi loài người đã được tạo dựng nên và sanh sản ra đầy dẫy đất và trí tuệ của loài người được mở mang thì người ta gọi khoảng không bên ngoài thiên đàng đó là vũ trụ và ở trong vũ trụ này từ lúc ban đầu, Lời của Đức Chúa Trời đã cho loài người chúng ta biết là không có sự sáng và nơi đó là nơi không có sự sống như sự sống có ở trên trái đất có người ở này. Chính Đức Chúa Trời đã tạo nên vũ trụ này với một mục đích, đó là Đức Chúa Trời tạo nên loài người theo ảnh tượng của chính Ngài và sau khi loài người đã được tạo nên giống như Ngài, thì kể từ đó, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời bắt đầu tìm kiếm cho Ngài một dòng dõi thánh từ loài người mà Ngài đã tạo nên trên trái đất mà Ngài đã đặt nó vào trong khoảng không mờ tối này.

Sáng thế ký 1:1-5: Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời đất. Vả, đất là vô hình và trống không, sự mờ tối ở trên mặt vực; Thần Đức Chúa Trời vận hành trên mặt nước. Đức Chúa Trời phán rằng: Phải có sự sáng; thì có sự sáng. Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối. Đức Chúa Trời đặt tên sự sáng là ngày; sự tối là đêm. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ nhất.

Trong ngày thứ nhất này, Lời Chúa đã chép rằng, Đức Chúa Trời thấy sáng là tốt lành, bèn phân sáng ra cùng tối.

Chữ **sáng** chép trong câu 3, 4 và 5 trên, đó là chữ אור - ovr, số 0216 ra từ chữ אור - ovr, số 0215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ánh sáng thuộc về trời, thuộc về thiên đàng, vật chiếu ánh sáng, nguồn ánh sáng, trở nên sự sáng, sự soi sáng, làm cho sáng tỏ, khiến cho được toả sáng, sự truyền kiến thức cho;*

Chữ **sự tối** chép trong câu 5 trên, đó là chữ חשך - choshek, số 2822 ra từ chữ חשך - chashak, số 2821 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tối tăm, sự đen tối, sự mơ hồ, sự không rõ ràng, sự khó hiểu, nơi bí mật, khiến trở nên tối tăm, trở nên u ám, trở nên ngu dốt, trở nên khó hiểu, làm cho bị giấu đi, bị che khuất, làm cho lộn xộn, làm cho nhầm lẫn;*

Đức Chúa Trời đã gọi **sự tối** đó là **đêm**.

Chữ **đêm** này, là chữ לילה - layil, số 3915 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ban đêm, nghịch lại với ban ngày, cảnh tối tăm.*

Đức Chúa Trời đã đặt sự cai trị của Ngài với các tạo vật do Ngài tạo nên và đặt chúng ở trong khoảng không này hưởng về trái đất cùng muôn vật được Ngài tạo nên cho được sống và tồn tại trên trái đất này.

Sáng thế ký 1:14-19: Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặt phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặt soi sáng đất, đặt cai trị ban ngày và ban đêm, đặt phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư.

Các chữ **vì sáng** được chép trong các câu trên, đó là chữ מאור - ma'owr, số 3974 ra từ chữ אור - ovr, số 0215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ánh sáng, vật chiếu ánh sáng, nguồn ánh sáng, trở nên sự sáng, sự soi sáng, làm cho sáng tỏ, khiến cho được toả sáng;*

Chữ **tốt lành** chép trong câu 18 trên, đó là chữ טוב - towb, số 2896 ra từ chữ טוב - towb, số 2895 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tốt, dễ chịu, làm cho thú vị, làm cho vừa ý, hợp với sở thích, hạnh phúc, làm cho thịnh vượng, làm cho vui vẻ, mang lại niềm vui, xuất sắc, vượt trội, ưu tú, có giá trị lớn, có ích lợi, công bằng;*

Ý nghĩa của chữ **vì sáng** mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy là **tốt lành** đó không phải là nói về các tạo vật toả ánh sáng ra như mặt trời hay là mặt trăng, hoặc các vì sao trong khoảng không đó là tốt lành, nhưng Ngài phán về *sự mưu luận của Ngài là tốt lành*, và ánh sáng được toả ra, được chiếu từ các tạo vật do Đức Chúa Trời tạo nên trong khoảng không đó là công cụ được Ngài dùng cho mục đích của Ngài, đó là chọn một dòng dõi thánh.

Sau khi đã tạo nên muôn vật trong vũ trụ cũng như trên đất này, là những sự sẽ được dùng để duy trì sự sống cũng như sự cai trị đất, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới tạo nên loài người theo ý đã định của Ngài.

Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy đầy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh để dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao trách nhiệm cho tâm linh của loài người (A-đam) phải quản trị đất, trong đó có việc tâm linh loài người phải quản trị thân thể xác thịt mình, vì thân thể đó từ bụi đất mà ra.

Loài người xác thịt không thể thấy được nguồn sự sáng bao trùm khoảng không, cũng như người ta không thể nhìn thấy nguồn của sự tối tăm trong khoảng không, vì chính Đức Chúa Trời là nguồn sự sáng và Ngài là Đấng tạo nên sự tối tăm, để cai trị khoảng không này, như Ngài đã phán vậy.

Ê-sai 45:5-7: Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác, ngoài ta không có Đức Chúa Trời nào khác nữa. Dầu người không biết ta, ta sẽ thất lũng người, hầu cho từ phía mặt trời mọc đến phía mặt trời lặn họ được biết rằng không có Đức Chúa Trời nào khác ngoài ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có đấng nào khác. Ấy chính ta là Đấng gây nên sự sáng và dựng nên sự tối tăm, làm ra sự bình an và dựng nên sự tai vạ; chính ta, là Đức Giê-hô-va, làm mọi sự đó.

Các tạo vật như mặt trời, mặt trăng, các vì sao đều có khả năng phát ánh sáng, được gọi là vinh quang của tạo vật đó, có sức mạnh ảnh hưởng đến các vật mà ánh sáng của tạo vật đó chiếu vào.

1 Cô-rinh-tô 15:41: Vinh quang của mặt trời khác, vinh quang của mặt trăng khác, vinh quang của ngôi sao khác; vinh quang của ngôi sao này với vinh quang của ngôi sao kia cũng khác.

Khi nói đến vinh quang của các tạo vật như mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao là nói đến quyền năng, quyền lực, sức mạnh, ánh sáng được toả ra từ mỗi tạo vật do Đức Chúa Trời dựng nên tác động đến môi trường chung quanh tạo vật đó.

Ngay từ lúc ban đầu, Sa-tan với biểu tượng của hắn là mặt trăng, (vật cai trị ban đêm) đã dùng ánh sáng của nó tức là lời nói dối từ cái lưỡi của con rắn để lừa Ê-va phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn.

Hành vi lừa dối của Sa-tan là ác độc nhưng có lợi cho hắn, vì hắn đã nghe được mạng lệnh của Đức Giê-hô-va phán với A-đam về việc cấm ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, nên hắn đã dùng mưu chước, tức là sức mạnh, quyền lực (ánh sáng cai trị ban đêm của mặt trăng), nhưng trong sự biết trước của Đức Chúa Trời thì công việc mà Sa-tan đã làm đó lại trở thành một sự sàng lọc, thử thách, tôi luyện các tạo vật của Đức Chúa Trời và qua công việc đó mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ bản chất cùng những sự giấu kín ở trong lòng của loài người, là loài mà Đức Chúa Trời đã tạo nên để chọn riêng ra cho Ngài một dòng dõi thánh, như Kinh-Thánh đã chép trong sách Ma-la-chi:

Ma-la-chi 2:15a: Vả, hơi sống của Đức Chúa Trời đâu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi. Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh.

Để chúng ta có thể hiểu đúng về vinh quang của các tạo vật mà Đức Chúa Trời đã tạo nên trong khoảng không, là biểu tượng về sự cai trị của Nước Đức Chúa Trời liên quan đến loài người trên trái đất, nghĩa là liên quan đến công việc chọn ra một dòng dõi thánh cho Đức Giê-hô-va, thì mặt trời là biểu tượng của Lời Đức Chúa Trời mà Lời Đức Chúa Trời đại diện Đức Chúa Trời ở trước mặt loài người và là Luật pháp thánh khiết và công bình ban cho loài người, như Đức Giê-hô-va ban mặt trời cho loài người vậy. Danh Chúa Jê-sus được gọi là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, dù Kinh-Thánh không chép rõ mặt trời là biểu tượng Lời Đức Chúa Trời, nhưng có chép về quyền năng từ ánh sáng của mặt trời công bình chiếu rọi trên muôn vật và cũng chép về sự sáng thật của Đức Chúa Trời sẽ chiếu trên tuyển dân của Ngài và trong Thi-Thiên có chép Đức Giê-hô-

va là mặt trời và là cái khiến, tức là sự sáng thật, sự bảo vệ cùng sự ban ân điển cho dân Y-sơ-ra-ên.

Thi-Thiên 84:11: Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là mặt trời và là cái khiến; Đức Giê-hô-va sẽ ban ơn điển và vinh hiển; Ngài sẽ chẳng từ chối điều tốt lành gì cho ai ăn ở ngay thẳng.

Chúng ta cần phân biệt rõ ý nghĩa khác nhau của **ánh sáng** với ý nghĩa của **sự sáng** được chép trong Kinh-Thánh. Vì các vật thể toả ra ánh sáng như mặt trời, mặt trăng hay các vì sao đều có sức mạnh khác nhau tác động đến các vật mà nó chiếu vào, cũng như quyền năng của lời nói vậy, đều có sức mạnh tùy theo nội dung của lời nói tác động đến tâm trí, đến cái lòng của những người nào nghe các lời đó, đặc biệt là khi người ta nghe, tiếp nhận và tin các lời đó, thì sẽ giống như đất tiếp nhận hạt giống và giữ hạt giống đó hay là tạo điều kiện cho hạt giống đó sống và phát triển trong đất vậy.

Chúng ta chú ý vào Lời Chúa chép để nhận biết nguyên tắc này.

Giăng 1:1-5: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.

Như vậy, Lời của Đức Chúa Trời là sự sống và sự sống trong Đức Chúa Trời là sự sáng thật của loài người (cả tâm linh và tâm trí). Chúa Jê-sus đã phán Ngài là sự sáng của thế gian, nghĩa là sự sáng thật dành cho sự sống lại và sự sống đời đời cho loài người đang sống trong thế gian này, Ngài không nói về luật pháp văn tự được chép trong Kinh-Thánh nhưng nói về Lễ thật mà những người nào tin đến danh Ngài sẽ nhận được:

Giăng 8:12: Đức Chúa Jê-sus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống.

Giăng 12:46-50: Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe lời ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải ta xét đoán kẻ đó; vì ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ ta ra và không nhận lãnh lời ta, đã có kẻ xét đoán rồi; lời ta đã rao giảng, chính lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi ta chẳng nói theo ý riêng ta; nhưng Cha sai ta đến, đã truyền lệnh cho ta phải nói điều chi và phải nói thế nào. Ta biết mạng lệnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều ta nói, thì nói theo như Cha ta đã dặn.

Khi Đức Chúa Jê-sus phán Lời này, ấy là Ngài đang chỉ ra cho hết thảy những người đang nghe Lời Ngài biết rằng, dù Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, nhưng loài người đang sống trong thế gian này vẫn chưa nhận được cho mình sự sáng của sự sống là sự có ở trong Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, vì thế cho nên loài người hết thảy từ dân Y-sơ-ra-ên cho đến các dân khác đều vẫn đang ngồi trong bóng của sự chết và như vậy, nếu người nào kính sợ Danh Giê-hô-va thì họ sẽ nhớ lại Lời Đức Giê-hô-va đã phán qua tiên tri Ma-la-chi mà nhận biết Đức Chúa Jê-sus chính là Mặt trời công bình của Đức Giê-hô-va và người ta sẽ nhận biết Giăng báp-tít là hình bóng của đấng tiên tri Ê-li đã đến với họ để dọn đường cho ngày lớn của Đức Giê-hô-va.

Ma-la-chi 4:1-6: Vì này, ngày đến, chày như lò lửa. Mọi kẻ kiêu ngạo, mọi kẻ làm sự gian ác sẽ như rơm cỏ; Đức Giê-hô-va vạn quân phán: Ngày ấy đến, thiêu đốt chúng nó, chẳng để lại cho chúng nó hoặc rể hoặc nhàn. Nhưng về phần các người là kẻ kính sợ danh ta, thì mặt trời công bình sẽ mọc lên cho, trong cánh nó có sự chữa bệnh; các người sẽ đi ra và nhảy nhót như bò tơ của chuồng. Các người sẽ giày đạp những kẻ ác, vì trong ngày ta làm, chúng nó sẽ như là tro dưới bàn chân các người, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Các người khá nhớ lại luật pháp của đấng tổ ta là Môi-se, mà ta đã truyền cho nó tại Hô-rép, tức là những lễ luật và mạng lệnh cho cả Y-sơ-ra-ên. Này, ta sẽ sai đấng tiên tri Ê-li đến cùng các người trước ngày lớn và đáng sợ của Đức Giê-hô-va chưa đến. Người sẽ làm cho lòng cha trở lại cùng con cái, lòng con cái trở lại cùng cha, kéo ta đến lấy sự rửa sả mà đánh đất này.

Đức Chúa Trời đã tạo nên các vật thể có khả năng phát ra ánh sáng trong khoảng không để chiếu ánh sáng đó trên trái đất mà Ngài đã tạo nên trong khoảng không này và các vật thể đó là mặt trời, mặt trăng cùng các vì sao được đặt trong khoảng không mà loài người gọi là vũ trụ này. Lời Đức Chúa Trời cũng cung cấp cho chúng ta biết các ngôi sao (*hành tinh, vì sao*) đó là biểu tượng về các thiên binh, thiên sứ sa ngã bởi sự lừa dối của Lucifer (Sa-tan) mà bị đuổi ra khỏi thiên đàng cùng với hắn, hoặc là các thiên binh, thiên sứ sáng láng thuộc về Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

Phục truyền luật lệ ký 4:14-19: Trong lúc đó, Đức Giê-hô-va cũng phán dặn ta dạy các người những mạng lệnh và luật lệ, để các người làm theo tại trong xứ mà mình sẽ đi vào nhận lấy. Vậy, các người hãy cẩn thận giữ lấy linh hồn mình cho lắm, vì các người không có thấy một hình trạng nào trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, từ nơi giữa lửa phán cùng các người, tại Hô-rếp; e các người phải làm hư hoại cho mình chẳng, và làm một tượng chạm nào, tạo hình trạng của tà thần nào, hoặc hình của người nam hay người nữ, hoặc hình của con thú nào đi trên đất, hoặc hình của vật nào có cánh bay trên trời, hoặc hình của loài côn trùng nào bò trên đất, hay là hình của con cá nào ở trong nước dưới đất; lại, e khi người ngược mắt lên trời thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, tức là toàn cả thiên binh, thì người bị quyến dụ quỳ xuống trước các vì đó, và thờ lạy các tinh tú nầy mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chia phân cho muôn dân dưới trời chẳng.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ ra cho Môi-se biết các thiên sứ của Đức Giê-hô-va (mà các ngôi sao trên trời là biểu tượng của các thiên sứ đó) trong đó có những thiên sứ thuộc về vương quốc của Sa-tan (thuộc về sự tối tăm) và cũng như có các thiên sứ sáng láng đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định phụ trách cai trị các dân trên trái đất này theo mạng lệnh của Ngài.

Chữ **chia phân** được chép trong Phục truyền luật lệ ký 4 câu 19 trên, đó là chữ חָלַק - **chalaq**, số 2505 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **chia ra, phân phối cho, giao việc cho, ấn định cho, cưỡng đoạt, sắp xếp, phân loại, chia phân cho, ban cho;**

Khi A-đam nghe theo lời vợ mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác ở nơi vườn Ê-đen thì A-đam đã phạm tội bất vâng phục mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và bởi tội lỗi đó mà A-đam bị mất quyền kế tự Đức Chúa Trời, (đồng nghĩa với sự mất quyền kế tự sự sống) và cũng vì tội lỗi đó mà trái đất bị rửa sả và thân thể xác thịt của A-đam, vốn từ bụi đất mà ra cũng vì thế mà bị sự rửa sả cai trị.

Vì cố Sa-tan (con rắn) đã lừa được Ê-va, là người được tạo nên bởi xương và thịt của A-đam, (nghĩa là bằng bụi đất) và qua Ê-va mà A-đam - loài người sa vào mưu chước của hấn thì như vậy, Sa-tan đã chiếm được quyền quản trị đất, là quyền mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã giao phó cho A-đam - loài người cai trị từ lúc ban đầu. Sự chiếm hữu này là do A-đam thiếu hiểu biết về mạng lệnh của Đức Chúa Trời nên người đã không làm trọn bốn phận dạy lại cho Ê-va, vợ mình cách nghiêm túc để biết rõ giá trị quan trọng của mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với mình về việc cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Ngài đã trồng ở trong vườn Ê-đen.

Sa-tan đã sử dụng quyền hợp pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho các tạo vật mà Ngài đã đặt ở trong khoảng không, để lừa dối Ê-va, vì các hành tinh trong khoảng không là biểu tượng cho các tạo vật của Đức Chúa Trời, như thiên sứ hoặc thuộc về sự tối tăm trong vương quốc của Sa-tan, hoặc thuộc về sự sáng láng của Đức Chúa Trời.

Chúng ta có thể thấy nguyên tắc này được chép trong Sáng thế ký 1:14-19: **Đức Chúa Trời lại phán rằng: Phải có các vì sáng trong khoảng không trên trời, đặt phân ra ngày với đêm, và dùng làm dấu để định thì tiết, ngày và năm; lại dùng làm vì sáng trong khoảng không trên trời để soi xuống đất; thì có như vậy. Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặt soi sáng đất, đặt cai trị ban ngày và ban đêm, đặt phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư.**

Chữ **phân ra** chép trong câu 14 trên, đó là chữ בָּדַל - **badal**, số 0914 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **chia rẽ, phân rẽ, tách ra, cắt đứt, tháo rời ra từng phần, phân biệt ra, gây bất đồng, gây bất hoà, gây sự tranh cãi, gây bất đồng chính kiến, khiến cho bị loại trừ;**

Sa-tan đã dùng cái lưỡi của sự lừa dối mà phân rẽ tâm trí với tâm linh của Ê-va, khiến người không giữ được chính kiến của mình về mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với loài người đối với trái của cây biết điều thiện và điều ác nữa, nên người đã bỏ qua mạng lệnh của Đức Chúa Trời cũng như những gì mà người đã được nghe A-đam nói về việc Đức Chúa Trời cấm ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác.

Sa-tan biết Đức Chúa Trời là Đấng công bình, không tây vị ai, vậy nếu hấn lừa được Ê-va và A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì chắc chắn họ sẽ phải chết và như vậy, hấn sẽ hợp pháp chiếm đoạt trái đất này cùng được quyền cai trị muôn vật trên đất này, dù hấn sẽ phải bị Đức Chúa Trời phán xét.

Sáng thế ký 3:14-19: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn**

cả đời. Ta sẽ làm cho mây cùng người nữ, dòng dõi mây cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mây, còn mây sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sạch vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lè, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt **dòng dõi** của Sa-tan (*cả vương quốc của hắn*) vào một cuộc chiến thù nghịch với **dòng dõi** của A-đam được sanh ra bởi người nữ, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rõ với Sa-tan rằng: **Người (dòng dõi của người nữ) sẽ giày đạp đầu mây, còn mây sẽ cắn gót chân người.**

Chữ **dòng dõi** mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rằng **dòng dõi mây cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau** được chép trong câu 15 trên, đó là chữ זָרָא - zera, số 2233, ra từ chữ זָרָא - zara, số 2232 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hạt giống, sự gieo rắc, sự tung, sự rải, sự kết quả, sự đưa ra, sự trình ra, sự chế tạo ra sản phẩm, khiến cho mang thai, là dòng dõi, sự mang theo, sự cứu mang, sự hiểu được, nhận thức được, người gieo giống.*

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chỉ định một thiên sứ trưởng sáng láng của Ngài để phụ trách, cai trị dân Y-sơ-ra-ên, đó là thiên sứ trưởng Mi-ca-ên, được chép trong sách Đa-ni-ên.

Đa-ni-ên 10:10-21: **Bấy giờ có một bàn tay rờ đến ta, khiến ta dậy, chống đầu gối và bàn tay trên đất. Đoạn, người đó nói cùng ta rằng: Hỡi Đa-ni-ên, là người rất được yêu quý, hãy hiểu những lời ta nói cùng người, và hãy đứng thẳng lên, vì bây giờ ta đã được sai đến cùng người. Khi người đã nói cùng ta lời ấy, ta đứng lên và run rẩy. Đoạn, người bảo ta rằng: Hỡi Đa-ni-ên, đừng sợ; vì kể từ ngày đầu mà người đã chuyên lòng hiểu, hạ mình người xuống trước mặt Đức Chúa Trời người, thì những lời người đã được nghe, và vì cơ những lời người mà ta đã đến. Song vua nước Phe-rơ-sơ đã ngăn trở ta trong hai mươi một ngày; nhưng, nầy Mi-ca-ên là một trong các quan trưởng đầu nhất, đã đến mà giúp đỡ ta, và ta ở lại đó với các vua Phe-rơ-sơ. Bây giờ ta đến để bảo người hiểu sự sẽ xảy đến cho dân người trong những ngày sau rốt; vì sự hiện thấy nầy chỉ về nhiều ngày lâu về sau. Trong khi người nói cùng ta những lời đó, ta cúi mặt xuống đất, và làm thinh. Nầy, có đấng bộ dạng như các con trai loài người rờ đến môi ta. Ta bèn mở miệng, nói cùng đấng đứng trước mặt ta rằng: Hỡi chúa tôi, sự buồn rầu trở lại trên tôi vì cơ sự hiện thấy nầy, tôi không còn sức nữa. Thế nào đây tở chúa tôi nói được cùng chúa tôi? vì về phần tôi, tức thì không còn một chút sức lực nào trong tôi, và cũng không còn hơi thở trong tôi nữa! Bấy giờ đấng có bộ dạng người nam lại rờ đến ta và khiến ta nên mạnh. Người bảo ta rằng: Hỡi người rất được yêu quý, đừng sợ hãi; nguyên cho sự bình an ở với người! Hãy mạnh bạo! Phải, hãy mạnh bạo đi! Khi người đang nói cùng ta, ta lại được sức, mà nói rằng: Hỡi chúa, xin hãy nói, vì chúa đã khiến tôi nên mạnh. Người lại nói cùng ta rằng: Người có biết tại sao ta đến cùng người chẳng? Bây giờ ta trở về để đánh trận cùng vua của Phe-rơ-sơ, và khi ta đi, kìa, vua của Gờ-réc sẽ đến. Nhưng ta sẽ truyền bảo cho người biết mọi điều đã ghi chép trong sách chân thật. Không có ai giúp ta để chống với chúng nó, ngoài Mi-ca-ên, là vua các người.**

Mi-ca-ên (English gọi là *Michael*) trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *“Ai giống như Đức Chúa Trời”*

Lời của Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống, vì thế cho nên, nếu không phải bởi Đức Thánh-Linh soi dẫn, thì loài người xác thịt không thể hiểu được ý nghĩa của các Lời đã được chép trong văn tự, vì hết thảy mọi sự đã được chép xuống trong Kinh-Thánh đều là lời tri thức, làm chứng về chức vụ của Đức Chúa Jê-sus Christ, là làm chứng về công việc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cứu chuộc loài người chúng ta, được thi hành qua Con một của Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ, mà Danh Ngài được gọi là Lời Đức Chúa Trời.

Chúng ta cần phải hiểu lẽ thật về cuộc chiến giữa hai dòng dõi mà Đức Giê-hô-va đã phán xét con rắn, mà chúng ta vừa đọc ở phần trên, đó là một cuộc khẩu chiến giữa ma quỷ và loài người và vũ khí của cuộc chiến này là các lời được hai dòng dõi này sử dụng trong cuộc khẩu chiến.

Cuộc chiến đầu tiên mà con rắn đã làm đối với loài người đó là sự lừa dối của Sa-tan trong thân thể của con rắn và Sa-tan đã lừa được Ê-va ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Đức Chúa Trời đã cấm ăn. Ê-va bị lừa vì đã không cẩn thận vâng giữ và làm theo mạng lệnh mà Đức Chúa Trời được phán trực tiếp

với A-đam và vì cơ Ê-va đã không tôn trọng mạng lệnh của Đức Chúa Trời về trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi vườn Ê-đen, nên người đã để cho tâm trí của xác thịt mình chú ý vào khả năng của trái của cây biết điều thiện và điều ác và người đã muốn nhận được khả năng biết điều thiện và điều ác như Đức Chúa Trời biết, nên người đã giơ tay ra hái trái đó mà ăn, rồi người cũng đưa cho chồng mình, là A-đam ăn nữa.

Lời nói khi đã được phát ra khỏi môi miệng người ta cũng được coi như sự gieo rắc hạt giống vậy và lời người ta nói ra sẽ kế tự ý muốn của người đã nói các lời đó và như vậy, bất kỳ một lời nào người ta nói, hay là thiên sứ nói, hoặc là ma quỷ nói, đều sẽ mang theo ý nghĩa của điều đã được cứu mang, đã được toan tính, đã được lên kế hoạch cho những sự đã được toan tính đó, được coi là mưu chước để đạt được điều mình muốn.

Ma quỷ là kẻ thù nghịch của Đức Chúa Trời và chúng luôn tìm đủ mọi cách để chống lại công việc của Đức Chúa Trời mà loài người là mục tiêu ma quỷ luôn tìm cách để cướp giết và huỷ diệt. Ma quỷ luôn sử dụng sự lừa dối được nói ra hoặc bằng âm thanh mà loài người nghe được, hoặc bằng quyền năng siêu nhiên để gieo vào trong tư tưởng của người ta với những hình ảnh, tín hiệu âm thanh mà tâm trí người ta có thể cảm nhận được mà những người chung quanh không thể nghe được, để dụ dỗ, để lừa dối người ta, tức là những người đã phạm tội khiến cho ma quỷ hợp pháp xâm nhập và đồn lữ trong thân thể người ấy để trực tiếp cảm dỗ tư tưởng của người đó.

Người đầu tiên sau khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác bị ma quỷ cầm buộc và sử dụng quyền năng siêu nhiên để xui khiến cho phạm tội, đó là Ca-in, con trưởng nam của A-đam.

Sáng thế ký 4:1-8: A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thọ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Và, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà gằm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao người giận, và cớ sao nét mặt người gằm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thêm người lắm; nhưng người phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Và, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi.

Tội lỗi của A-đam đã cung cấp quyền hợp pháp cho Sa-tan xâm nhập Ca-in, con kế tự của A-đam, vì thế cho nên khi Sa-tan không thể lừa dối được A-bên thì hẳn dùng Ca-in để giết A-bên, vì hẳn biết A-bên là người kính sợ Đức Chúa Trời và A-bên có thể giày đạp đầu hấn, còn Ca-in thì không có được quyền đó.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người bằng Lời của Ngài, thì sự sống trong Lời của Đức Chúa Trời cung cấp sự sống và sự sáng cho tâm linh của loài người và ngọn đèn của Đức Giê-hô-va nơi tâm linh của loài người sẽ soi sáng mọi sự trong tâm trí của người ấy, khiến người ấy noi theo ý muốn của Đức Chúa Trời. Khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì tội lỗi của A-đam đã khiến cho ngọn đèn nơi tâm linh của loài người trở nên lu mờ, leo lét gần như tàn lụi, trong nhiều trường hợp, sự sáng của ngọn đèn nơi tâm linh người ấy không thể soi sáng được gì để giúp cho tâm trí của người ấy được thoát khỏi những sự cám dỗ của tội lỗi, đặc biệt là khi quyền lực ma quỷ tập trung lừa dối người ấy, hoặc do tội lỗi của tổ phụ người ấy đã cung cấp quyền hợp pháp cho ma quỷ cầm buộc người ấy, thì người ấy không thể thoát khỏi quyền lực của ma quỷ, tức là những lời giả dối, cám dỗ bắn phá tư tưởng của người ấy.

Sự cứu chuộc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho loài người là tập trung vào việc trang bị sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh của loài người, tức là sự phục hồi lại sự sáng nơi ngọn đèn tâm linh loài người thông qua việc người tin Chúa phải có sự hiểu biết về giá trị thật của Luật pháp mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, để vâng giữ và làm theo Luật pháp đó mà loại bỏ quyền hợp pháp của ma quỷ cầm buộc thân thể xác thịt của người ấy, vì ma quỷ chỉ có thể cầm buộc được thân thể xác thịt của người ta khi tội lỗi vẫn còn cai trị người ấy mà thôi và chúng phải trả lại tự do cho người nào đã thanh toán được tội lỗi mình theo Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Khi người tin Chúa đã nhờ sự làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời mà được buông tha khỏi luật pháp của sự tội và sự chết, thì bấy giờ tâm linh của người đó mới được hưởng quyền hợp pháp để trở nên con cái của Đức Chúa Trời, nghĩa là được sự cứu rỗi bởi giá cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ. Như vậy, Luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se đó là con đường duy nhất dẫn những người tin cậy vào Danh của Đức Giê-hô-va mà đến được với Đấng cứu chuộc mình, vì Đức Giê-hô-va cứu chuộc loài

người qua Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ và đó là sự công bình của Đức Giê-hô-va.

Rất nhiều người mang danh là người tin Chúa, thậm chí là người đứng giảng Tin-Lành vẫn còn nhầm lẫn về sự cứu chuộc công bình này, vì thế cho nên người ta đã bỏ qua việc dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho những người tin Chúa, mà họ không biết rằng, họ đã cắt bỏ con đường dẫn đến sự cứu chuộc loài người.

Ma-la-chi 2:1-9: **Hỡi các thầy tế lễ, bây giờ ta truyền lệnh này về các ngươi. Nếu các ngươi chẳng nghe, và không để lòng dâng sự vinh hiển cho danh ta, thì, Đức Giê-hô-va vạn quân phán, ta sẽ giáng sự rửa sả trên các ngươi, và sẽ rửa sả những phước lành của các ngươi; và ta đã rửa sả rồi, vì các ngươi không để điều đó vào lòng. Nay, ta sẽ quở trách giống gieo của các ngươi, rải phân trên mặt các ngươi, tức là phân của những lễ các ngươi; các ngươi sẽ bị đem đi với phân ấy. Các ngươi sẽ biết rằng ta đã truyền lệnh này cho các ngươi, để đã làm giao ước của ta với Lê-vi, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Giao ước của ta với Lê-vi vốn là sự sống và sự bình an mà ta đã ban cho nó, hầu cho nó kính sợ ta; thì nó đã kính sợ ta, và run rẩy trước danh ta. Luật pháp của sự chân thật - ^{H8451}*The law* ^{H571}*of truth* - đã ở trong miệng nó, trong môi miệng nó chẳng có một sự không công bình nào; nó đã bước đi với ta trong sự bình an và ngay thẳng, làm cho nhiều người xây bỏ khỏi sự gian ác. Vì môi miệng của thầy tế lễ nên giữ sự thông biết, người ta tìm luật pháp trong miệng nó, vì nó là sứ giả của Đức Giê-hô-va vạn quân. Nhưng, trái lại, các ngươi đã xây khỏi đường lối, làm cho nhiều người vấp ngã trong luật pháp, và đã làm sai giao ước của Lê-vi, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy. Vậy nên ta cũng đã làm cho các ngươi ra khinh bỉ hèn hạ trước mặt cả dân, vì các ngươi chẳng giữ đường lối ta, hay vị nể người ta trong luật pháp.**

Chữ **luật pháp chân thật** - ^{H8451}*The law* ^{H571}*of truth*, nghĩa là **Luật pháp của Thánh-Linh sự sống** chép trong câu 6 trên, nguyên văn chép là **Luật pháp của Lễ thật** và Lời này không dành cho dân Y-sơ-ra-ên trong Giao-ước Cũ, mà là cho Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ, vì trong Giao ước Cũ, Lễ thật chưa được tỏ ra, vì Nước Đức Chúa Trời chưa đến với dân Y-sơ-ra-ên, nhưng qua Đức Chúa Jêsus Christ mà Nước Đức Chúa Trời đã đến với Hội-Thánh thật của Ngài, được Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật cai trị và dắt dẫn trong Luật pháp trọn vẹn, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Mặc dù trong Giao-ước Mới của Đức Chúa Jêsus Christ, những người được Đức Chúa Jêsus Christ lập làm chức môn đồ cho Ngài không chỉ dành cho những người Lê-vi, nhưng là cho tất cả những người được Đức Chúa Trời chọn và lập vào chức vụ hầu việc Ngài thông qua sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng ý nghĩa gốc của chữ Lê-vi vẫn được tôn trọng, nghĩa là những người được Đức Chúa Trời chọn vào chức vụ hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ và những người đó sẽ luôn dính líu, luôn bám chặt lấy và sở hữu lấy Lời Đức Chúa Trời, như nhánh nho bám chặt vào gốc nho thật vậy. Những người được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho ở trước mặt Đức Chúa Cha sẽ nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh là Thần Lễ thật và những người đó sẽ được dắt dẫn vào trong các Lễ thật của Đức Chúa Trời và môi miệng họ sẽ tôn cao Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, như sứ đồ Phao-lô đã làm chứng.

Rô-ma 8:1-17: **Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết. Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài. Vậy nếu Đấng Christ ở trong anh em, thì thân thể chết nhân cơ tội lỗi, mà thân linh sống nhân cơ sự công bình. Lại nếu Thánh Linh của Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus sống lại từ trong kẻ chết ở trong anh em, thì Đấng làm cho Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết cũng sẽ nhờ Thánh Linh Ngài ở trong anh em mà khiến thân thể hay chết của anh em lại sống. Vậy, hỡi anh em, chúng ta chẳng mắc nợ xác thịt đâu, đừng sống theo xác thịt. Thật thế, nếu anh em sống theo xác thịt**

thì phải chết; song nếu nhờ Thánh Linh, làm cho chết các việc của thân thể, thì anh em sẽ sống. Vì hết thầy kẻ nào được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dắt dẫn, đều là con của Đức Chúa Trời. Thật anh em đã chẳng nhận lấy thần trí của tôi mọi đặng còn ở trong sự sợ hãi; nhưng đã nhận lấy thần trí của sự làm con nuôi, và nhờ đó chúng ta kêu rằng: A-ba! Cha! Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự: kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài.

Khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã cảnh báo dân Y-sơ-ra-ên về thái độ của họ đối với việc tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Luật pháp của Ngài, bởi vì Ngài biết dân Y-sơ-ra-ên đã bị làm tội mọi trong xứ Ê-díp-tô hơn bốn trăm năm, vì thế cho nên tâm trí của họ chưa hề có một khái niệm nào Luật pháp cũng như kết quả của việc làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời sẽ tác động đến sự sống của họ như thế nào, vì thế cho nên Đức Giê-hô-va đã chọn A-rôn và các con trai người làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên và Môi-se là người sẽ làm công việc của người trang bị Luật pháp và dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên và lập A-rôn làm chức thầy tế lễ. Theo trình tự của các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se đó cũng là trình tự mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời sẽ làm cho Đức Chúa Jê-sus Christ. Đó là Đức Giê-hô-va dùng Lời của Ngài để lập Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ làm thầy tế lễ đời đời theo quyết định của Vua Công Bình (nghĩa của chữ **theo Ban Mên-chi-xê-đéc**).

Các mạng lệnh mà Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se và qua chức vụ của thầy tế lễ A-rôn là mạng lệnh đời đời cho tuyển dân của Đức Chúa Trời và các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên phải dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên và hết thầy dân Y-sơ-ra-ên phải nhận biết trách nhiệm của mình là vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời và người ta phải tìm kiếm Lời của Đức Chúa Trời trong các chi phái của mình chứ không phải là lệ thuộc vào các thầy tế lễ trong các thành, các chi phái của dân Y-sơ-ra-ên, vì Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho hết thầy mọi người nào là dân Y-sơ-ra-ên thì phải vâng giữ và làm theo Luật pháp của Ngài, chứ Ngài không phán riêng với những người mang chức vụ thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên.

Lê-vi ký 18:1-5: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: **Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Các ngươi chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các ngươi đã kiêu ngạo, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ ta dẫn các ngươi đi đến: chớ đi theo thói tục họ. Các ngươi hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Trong mạng lệnh này, Đức Giê-hô-va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên không được phép sống (**chớ đi theo thói tục họ**) như các dân ngoại, vì nếu họ sống như dân ngoại, thì tự họ gây sự phạm tội và mở cửa cho quyền lực của ma quỷ hợp pháp cầm buộc họ trong quyền lực của tội lỗi và kẻ phạm tội đó phải bị huỷ diệt bởi quyền phép của luật pháp công bình mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se.

Trong ngày mạng lệnh cho Giô-suê dắt dân Y-sơ-ra-ên vượt qua sông Giô-đanh vào chiếm xứ Ca-na-an, Đức Giê-hô-va đã phán với Giô-suê rằng:

Giô-suê 1:8: **Quyển sách luật pháp này chớ xa miệng ngươi, hãy suy gẫm ngày và đêm, hầu cho cẩn thận làm theo mọi điều đã chép ở trong; vì như vậy ngươi mới được may mắn trong con đường mình, và mới được phước.**

Chúng ta có thể hiểu rõ ý nghĩa của mạng lệnh này, vì lời của người ta nói ra khỏi miệng sẽ được coi là sự gieo rắc hạt giống vậy, vì thế cho nên khi dân Y-sơ-ra-ên công bố Lời Đức Chúa Trời, thì ấy là dân Y-sơ-ra-ên gieo rắc hạt giống của sự sống lại và sự sống đời đời và cái tai của người ta được ví là cái cửa vườn và tâm trí của người ta là cái vườn của Đức Chúa Trời vậy, sẽ trước nhất tiếp nhận hạt giống đó qua sự nghe, và đức tin của người ta sẽ đến là khi Lời Đức Chúa Trời được công bố ra và Đức Chúa Trời sẽ khiến cho các hạt giống của Ngài được lớn lên trong lòng người nào tiếp nhận, vâng giữ và làm theo các Lời của Ngài, mà cứu rỗi linh hồn của người ta, như Lời Chúa có chép:

Gia-cơ 1:16-25: **Hỡi anh em yêu dấu, chớ tự dối mình: mọi ân điển tốt lành cùng sự ban cho trọn vẹn đều đến từ nơi cao và bởi Cha sáng láng mà xuống, trong Ngài chẳng có một sự thay đổi, cũng chẳng có bóng của sự biến cải nào. Ấy chính Ngài theo ý muốn mình, đã dùng lời chân thật (*Lễ thật*) sanh chúng ta, hầu cho chúng ta được nên như trái dầu mùa của những vật Ngài dựng nên. Hỡi anh em yêu dấu, anh**

em biết điều đó: người nào cũng phải mau nghe mà chậm nói, chậm giận; vì cơn giận của người ta không làm nên sự công bình của Đức Chúa Trời. Vậy, hãy bỏ đi mọi điều ô uest, và mọi điều gian ác còn lại, đem lòng nhu mì nhận lấy lời đã trồng trong anh em, là lời cứu được linh hồn của anh em. Hãy làm theo lời, chớ lấy nghe làm đủ mà lừa dối mình. Vì, nếu có kẻ nghe lời mà không làm theo, thì khác nào người kia soi mặt mình trong gương, thấy rồi thì đi, liền quên mặt ra thế nào. Nhưng kẻ nào xét kỹ luật pháp trọn vẹn, là luật pháp về sự tự do (*được giải phóng khỏi ách tội mọi*), lại bền lòng suy gẫm lấy, chẳng phải nghe rồi quên đi, nhưng hết lòng giữ theo phép tắc nó, thì kẻ đó sẽ tìm được phước trong sự mình vâng lời.

Chúng ta hãy trở lại với lời cảnh cáo của Đức Chúa Jêsus với các môn đồ của Ngài lúc Ngài lên núi Ô-li-ve cùng với họ: **Khi đã hát thơ thánh rồi, Đức Chúa Jêsus và môn đồ đi ra mà lên núi Ô-li-ve. Ngài bèn phán rằng: Đêm nay các người sẽ đều vấp phạm vì cơ ta, như có chép rằng: Ta sẽ đánh kẻ chăn chiên, thì chiên trong bầy sẽ bị tan lạc.** Khi Phi-e-rơ quả quyết với Chúa Jêsus rằng, mình sẽ không bao giờ phản bội Ngài, thì Chúa Jêsus liền phán với Phi-e-rơ rằng: **Quả thật, ta nói cùng người, chính đêm nay, trước khi gà gáy, người sẽ chối ta ba lần.**

Tại sao Đức Chúa Jêsus biết các môn đồ của Ngài sẽ vấp phạm vì cơ Ngài và sứ đồ Phi-e-rơ sẽ chối Ngài tới ba lần trước khi gà gáy sáng?

Chúng ta phải luôn nhớ trong lòng và miệng nói ra Lễ thật này, đó là loài người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên với một mục đích duy nhất, đó là từ giữa loài người này mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tìm cho Ngài một dòng dõi thánh, là một dòng dõi không bao giờ phản bội, như bè lũ phản loạn Lucifer đã làm, vì cơ tội lỗi của những thiên sứ sa ngã đó mà Đức Chúa Trời đã đuổi bọn đó ra khỏi thiên đàng và số phận của chúng sẽ bị lửa hoả ngục thiêu đốt đời đời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng tạo nên muôn vật và Ngài tạo nên loài người cả tâm linh và thân thể xác thịt. Chính Đức Giê-hô-va tạo nên sự cuối cùng ngay từ lúc ban đầu trong sự khôn ngoan và mưu luận của Ngài và Ngài biết rõ các tạo vật của Ngài, nên chẳng có một điều gì có thể giấu khỏi sự hiểu biết của Ngài, vì thế cho nên khi chúng ta có được cuốn Kinh-Thánh trong tay mình, ấy là bởi ân điển của Đức Chúa Trời mà chúng ta được thấy rõ những sự đã xảy ra cùng những sự đã ứng nghiệm và được chép trong Kinh-Thánh, thì chớ cứng lòng như kẻ chưa bao giờ được thấy, chưa bao giờ được nghe những sự dạy dỗ đó, mà phải bị huỷ diệt bởi sự cố chấp và ngang ngược của xác thịt mình.

Ê-sai 46:3-13: **Hỡi nhà Gia-cốp, và hết thảy các người là dân sót của nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe ta, ta đã gánh vác các người từ lúc mới sanh, bồng-ẵm các người từ trong lòng mẹ. Cho đến chừng các người già cả, đầu râu tóc bạc, ta cũng sẽ bồng ẵm các người. Ta đã làm ra, thì sẽ còn gánh vác các người nữa. Ta sẽ bồng ẵm và giải cứu các người. Các người so sánh ta cùng ai, và coi ta bằng ai? Các người lấy ai đọ với ta, đặng chúng ta được giống nhau? Kìa, họ móc vàng trong túi ra, và lấy cân mà cân bạc, thuê thợ vàng dùng mà đúc một thân, rồi cúi mình thờ lạy. Họ vác tượng ấy trên vai, đem đi, đặt vào chỗ nó: thân cứ đứng đó mà không dời khỏi chỗ nó nữa. Nếu có ai kêu cầu, thì thân chẳng trả lời, và không cứu khỏi nạn được. Hãy nhớ mọi sự đó, hãy rõ ra là đáng trượng phu! Hỡi kẻ phạm tội, hãy nghĩ lại! Hãy nhớ lại những sự ngày xưa; vì ta là Đức Chúa Trời, và chẳng có Chúa nào khác; ta là Đức Chúa Trời, chẳng có ai giống như ta. Ta đã rao sự cuối cùng từ buổi đầu tiên, và đã nói từ thuở xưa những sự chưa làm nên. Ta phán rằng: Mưu của ta sẽ lập, và ta sẽ làm ra mọi sự ta đẹp ý. Ta gọi chim ó đến từ phương đông, và gọi người làm mưu ta đến từ xứ xa. Điều ta đã rao ra, ta sẽ làm hoàn thành, điều ta đã định, ta cũng sẽ làm. Hỡi những người cứng lòng, xa cách sự công bình, hãy nghe ta phán. Ta làm cho sự công bình ta đến gần, nó chẳng xa chi, và sự cứu rỗi của ta sẽ chẳng chậm trễ. Ta sẽ đặt sự cứu rỗi trong Si-ôn cho Y-sơ-ra-ên, là sự vinh hiển ta.**

Trong bài trước, chúng ta đã biết một trong những lý do mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phải đánh kẻ chăn chiên ấy là để tỏ cho tuyển dân của Ngài biết mỗi người phải có trách nhiệm với sự cứu rỗi của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho mình và mỗi người tin Chúa phải chứng minh mình là dân của Đức Chúa Trời với các tiêu chuẩn thánh khiết và công bình mà Đức Chúa Trời đã phán trong ngày Ngài ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, nghĩa là mỗi người tin Chúa hay là dân Y-sơ-ra-ên phải nhận biết sự sống lại của tâm linh mình theo như Lời Chúa đã phán dạy, chứ không phải làm thủ tục tôn giáo với các nghi lễ thờ phượng. Sự sống lại là dành cho tâm linh người ta chứ không phải là thân thể xác thịt và nếu tâm linh người ta được sự

sống lại, thì người ấy sẽ nhận được sự xúc dầu của Đức Thánh-Linh và chính Thần Lẽ thật sẽ dắt dẫn người ấy vào trong các Lễ thật của Đức Chúa Trời và người ấy sẽ hầu việc Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật chứ không theo cách cũ của văn tự, như Đức Chúa Jêsus đã phán:

Giăng 4:22-24: Các người thờ lạy sự các người không biết, chúng ta thờ lạy sự chúng ta biết, vì sự cứu rỗi bởi người Giu-đa mà đến. Nhưng giờ hầu đến, và đã đến rồi, khi những kẻ thờ phượng thật lấy tâm thần và lễ thật mà thờ phượng Cha: ấy đó là những kẻ thờ phượng mà Cha ưa thích vậy. Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lễ thật mà thờ lạy.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời nhân từ luôn cảnh báo trước cho tuyển dân của Ngài phải sửa soạn cái lòng của mình và hết lòng trở lại với Ngài để được sự tha thứ tội lỗi mà được cứu rỗi linh hồn và Ngài luôn dùng các đấng tiên tri của Ngài để cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên cũng như cho muôn dân trên đất này biết điều Ngài sẽ làm thậm chí hằng trăm năm trước khi Ngài thi hành điều Ngài đã cảnh báo, thế nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không để ý đến các Lời cảnh báo của Ngài, vì thế cho nên Ngài quyết định sẽ đánh kẻ chăn chiên và bầy chiên sẽ phải tản lạc và những kẻ tản lạc đó sẽ tự tỏ ra họ có phải là chiên của Đức Chúa Trời hay không.

Khi Chúa Jêsus thi hành chức vụ, Ngài đã gọi những người mà Đức Chúa Cha đã chọn từ trước khi sáng thế để họ được làm môn đồ của Con một Ngài, nhưng chính các môn đồ của Chúa Jêsus cũng đã không để ý đến những Lời mà Chúa Jêsus đã phán dạy họ cũng như phán dạy cho đoàn dân đông đến nghe Ngài giảng, mà họ chỉ để ý đến những điều họ mong cho xác thịt của họ sẽ được hưởng bởi danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà thôi. Ngay cả khi Chúa Jêsus phán về với họ về việc người ta sẽ bắt Ngài và giết Ngài, các môn đồ của Chúa Jêsus vẫn còn chú ý đến việc ai sẽ làm lớn trong đám họ.

Mác 9:30-37: Đoạn, đi khỏi đó, trải qua xứ Ga-li-lê, Đức Chúa Jêsus không muốn cho ai biết. Vì Ngài dạy các môn đồ rằng: Con người sẽ bị nộp trong tay người ta, họ sẽ giết đi; Ngài bị giết đã ba ngày rồi, thì sẽ sống lại. Nhưng môn đồ không hiểu lời ấy, lại sợ không dám hỏi Ngài. Đến thành Ca-bê-na-um, đang ở trong nhà, Ngài hỏi môn đồ rằng: Lúc đi đường, các người nói chi với nhau? Môn đồ đều làm thinh; vì dọc đường đã cãi nhau cho biết ai là lớn hơn trong bọn mình. Ngài bèn ngồi, kêu mười hai sứ đồ mà phán rằng: Nếu ai muốn làm đầu, thì phải làm rốt hết và làm tôi tớ mọi người. Đoạn, Ngài bắt một đứa trẻ để ở giữa môn đồ; rồi ẵm nó trong tay, mà phán rằng: Hễ ai vì danh ta tiếp một đứa trong những đứa trẻ này, tức là tiếp ta; còn ai tiếp ta, thì chẳng phải tiếp ta, bèn là tiếp Đấng đã sai ta vậy.

Đức Chúa Jêsus đã phán dạy hết thảy những người đến nghe Ngài giảng và cho các môn đồ của Ngài biết những sự mà họ cần phải biết, cần phải nhận được từ chính Ngài, đó là sự sáng thật, tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống cần phải có cho ngọn đèn nơi tâm linh họ, hầu cho tâm linh họ sẽ nhờ quyền phép của Lễ thật mà được sự sống lại mà hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời để quản trị xác thịt mình bằng Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Có như vậy tâm linh của họ mới được giải phóng khỏi quyền lực của sự tội và sự chết mà giữ vững được giá cứu chuộc linh hồn mình, chứ không phải là sự người ta sẽ nhờ các việc thuộc về các nghi lễ của sự thờ phượng trong xác thịt mà được cứu rỗi.

Giăng 12:35-41: Đức Chúa Jêsus bèn đáp rằng: Sự sáng còn ở giữa các người ít lâu; hãy đi trong khi các người còn có sự sáng, e rằng sự tối tăm đến thành linh cùng các người chẳng; kẻ đi trong nơi tối tăm thì chẳng biết mình đi đâu. Các người đang có sự sáng, hãy tin sự sáng, hầu cho trở nên con cái của sự sáng. Đức Chúa Jêsus phán như vậy, rồi đi, và ẩn mình cách xa họ. Và, dẫu Ngài đã làm bấy nhiêu phép lạ trước mặt chúng, họ cũng không tin Ngài, để được ứng nghiệm lời này của đấng tiên tri Ê-sai: Lạy Chúa, ai đã tin lời giảng chúng tôi, và cánh tay Chúa đã tỏ ra cho ai? Và lại, chúng không thể tin, vì Ê-sai lại có nói rằng: Ngài đã khiến mắt họ mù, lòng họ cứng, hầu cho mắt chẳng thấy, lòng chẳng hiểu, không tự hối cải, và ta chẳng chữa lành cho. Ê-sai nói điều đó, khi thấy sự vinh hiển của Ngài và nói về Ngài.

Chúa Jêsus đã cảnh báo cho hết thảy những người đến nghe Ngài giảng về sự tối tăm đang cai trị tâm trí của họ và con mắt của lòng người ta đã không nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời, nhưng nhìn vào những sự ưa muốn của xác thịt mình, vì thế cho nên họ không nhận được sự sáng của Đức Chúa Trời chiếu vào cho ngọn đèn nơi tâm linh của họ.

Chúng ta có thể thắc mắc tại sao Chúa Jêsus lại không tỏ ra cách rõ ràng cho các môn đồ của Ngài, mà Ngài chỉ dùng các ví dụ để dạy dỗ họ cũng như Ngài đã phán với đoàn dân đông như vậy?

Chúng ta cần nhận biết rằng, Đức Thánh-Linh đang dắt dẫn Hội-Thánh của Ngài qua các tội lỗi của Ngài và ngay cả các tội lỗi của Đức Thánh-Linh cũng được dắt dẫn bởi Ngài và như vậy, không có một người nào có thể hiểu biết đầy đủ về ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, vì loài người chúng ta còn mang thân thể xác thịt bằng bụi đất thì con bị hạn chế bởi những sự yếu đuối của xác thịt mình, trong khi tâm linh của chúng ta vẫn còn bị lệ thuộc vào khả năng và sức trí hiểu của tâm trí xác thịt, chứ không phải vì xác thịt mình mà bị hạn chế. Khả năng của tâm linh loài người là tùy thuộc vào những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, dù tâm linh của loài người là bởi hơi thở của Đức Chúa Trời mà được dựng nên, có khả năng hiểu biết không hạn chế so với trí tuệ của xác thịt loài người, nhưng nếu tâm linh của người ta có được sự hiểu biết cao siêu mà tâm trí của người ấy chưa được đổi nên mới, thì người ấy sẽ không thể theo kịp được những sự hiểu biết của tâm linh mình và như vậy, những sự tỏ ra cao qua sức hiểu biết của tâm trí sẽ gây sự nghi ngờ và có thể gây phản tác dụng, vì thế cho nên sứ đồ Phao-lô, khi đã kinh nghiệm được những sự tỏ ra của Đức Chúa Trời, thì ông đã cầu xin với Đức Chúa Trời khiến cho chúng ta cho được mở con mắt của tâm linh mình để thấy được những sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời và khuyên chúng ta dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh cho Đức Chúa Trời cùng sự làm theo Lễ thật để được làm nên mới tâm trí mình.

Ê-phê-sô 1:17-23: **Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trông cậy về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngồi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.**

Rô-ma 12:1-3: **Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em. Đừng làm theo đời này, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm thần mình - but be ye transformed by the renewing of your mind - *những hãy biến đổi bởi sự đổi mới tâm trí của anh em*, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào. Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá lẽ, nhưng phải có tâm tình tâm thường, y theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người.**

Trước khi bị người ta bắt, Đức Chúa Jê-sus đã phán với các môn đồ của Ngài về việc Ngài chưa thể tỏ ra những sự mà họ cần phải biết, vì cố khả năng của tâm trí họ chưa thể tiếp nhận được những sự đó, cho đến khi Thần Lễ thật sự khôn ngoan đến với họ.

Giăng 16:5-15: **Hiện nay ta về cùng Đấng đã sai ta đến, và trong các người chẳng một ai hỏi ta rằng: Thầy đi đâu? Nhưng vì ta đã nói những điều đó cho các người, thì lòng các người chứa chan sự phiền não. Dầu vậy, ta nói thật cùng các người: Ta đi là ích lợi cho các người; vì nếu ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các người đâu; song nếu ta đi, thì ta sẽ sai Ngài đến. Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Về tội lỗi, vì họ không tin ta; về sự công bình, vì ta đi đến cùng Cha, và các người chẳng thấy ta nữa; về sự phán xét, vì vua chúa thế gian này đã bị đoán xét. Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lễ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các người vậy.**

Một trong những lý do mà Đức Chúa Jê-sus đã không tỏ hết mọi sự thuộc về sự sống đời đời cho các môn đồ của Ngài cũng như cho đoàn dân đến nghe Ngài giảng, dù loài người hết thảy đều thuộc về Đức Chúa Trời, đó là để tìm kiếm một dòng dõi thánh cho Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 14:2-3: **Đức Giê-hô-va từ trên trời ngó xuống các con loài người, đặng xem thử có ai khôn**

ngoan, tìm kiếm Đức Chúa Trời chẳng. Chúng nó thay thảy đều bội nghịch, cùng nhau trở nên ô ướ; chẳng có ai làm điều lành, dầu một người cũng không.

Khi người ta được nghe Lời Đức Chúa Trời hoặc do tình cờ được nghe, hoặc có chủ ý để nghe, thì Thần của Đức Giê-hô-va cũng sẽ nhìn vào thái độ, nhìn vào cái lòng của người ấy xem người ấy sẽ đối nại với ý tưởng của Ngài như thế nào, vì có những người nghe nhưng không tiếp nhận, hoặc nghe cho qua, hoặc nghe để tìm những sự lạ lùng, với các mục đích khác nhau và Đức Chúa Trời sẽ tùy theo cái lòng của người ấy mà báo trả theo sự công bình của Ngài đã định cho những người nào xứng đáng cho Ngài, như Lời Chúa đã chép:

Thi-Thiên 40:1-17: **Tôi nhịn nhục (bên lòng) trông đợi Đức Giê-hô-va, Ngài nghiêng qua nghe tiếng kêu cầu của tôi. Ngài cũng đem tôi lên khỏi hầm gồm ghê, khỏi vũng bùn lầy; Ngài đặt chân tôi trên hòn đá, và làm cho bước tôi vững bền. Ngài để nơi miệng tôi một bài hát mới, tức là sự ngợi khen Đức Chúa Trời chúng tôi. Lắm người sẽ thấy điều đó, bất sợ, và nhờ cậy nơi Đức Giê-hô-va. Phước cho người nào để lòng tin cậy nơi Đức Giê-hô-va, chẳng nề vì kẻ kiêu ngạo, hoặc kẻ xây theo sự dối trá! Hỡi Giê-hô-va, Đức Chúa Trời tôi, công việc lạ lùng Chúa đã làm, và những tư tưởng của Chúa hướng cùng chúng tôi, thật là nhiều, không thể sắp đặt trước mặt Chúa; Nếu tôi muốn truyền các việc ấy ra, và nói đến, Thật lấy làm nhiều quá không đếm được. Chúa không thích đẹp hy sinh hoặc của lễ chay: Chúa đã sở tai tôi. Chúa không có đòi của lễ thiêu hay là của lễ chuộc tội. Bấy giờ tôi nói: Nầy tôi đến; Trong quyển sách đã có chép về tôi; Hỡi Đức Chúa Trời tôi, tôi lấy làm vui mừng làm theo ý muốn Chúa, luật pháp Chúa ở trong lòng tôi. Trong hội lớn tôi đã truyền tin vui về sự công bình; Kìa, tôi chẳng có ngậm miệng lại, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài biết điều đó. Tôi chẳng giấu sự công bình Chúa ở nơi lòng tôi; Tôi đã truyền ra sự thành tín và sự cứu rỗi của Chúa; Tôi nào có giấu hội lớn sự nhân từ và sự chân thật của Chúa. Đức Giê-hô-va ôi! đối cùng tôi chớ khép lòng thương xót của Ngài; Nguyện sự nhân từ và sự chân thật của Ngài gìn giữ tôi luôn luôn. Vì vô số tai họa đã vây quanh tôi; Các gian ác tôi đã theo kịp tôi, đến nỗi không thể ngược mắt lên được; Nó nhiều hơn tóc trên đầu tôi, lòng tôi đã thất kinh. Đức Giê-hô-va ôi! xin sẵn lòng giải cứu tôi. Hỡi Đức Giê-hô-va, hãy mau mau giúp đỡ tôi. Phàm kẻ nào tìm giết mạng sống tôi, nguyện chúng nó bị mắc cỡ và hổ thẹn cả; Phàm kẻ nào vui vẻ về sự thiệt hại tôi, nguyện chúng nó phải lui lại và bị sỉ nhục. Các kẻ nói về tôi: Ha, ha! Nguyện chúng nó bị sửng sờ vì cố sự sỉ nhục của chúng nó. Nguyện hết thảy những kẻ tìm cầu Chúa, được vui vẻ và khoái lạc nơi Chúa; Nguyện những người yêu mến sự cứu rỗi của Chúa, hằng nói rằng: Đức Giê-hô-va đáng tôn đại thay? Còn tôi là khốn cùng và thiếu thốn; Dầu vậy, Chúa tưởng đến tôi. Chúa là sự tiếp trợ tôi, và là Đấng giải cứu tôi. Đức Chúa Trời tôi ôi! xin chớ trễ hoãn.**

Chính vì sự tìm kiếm cho Đức Chúa Trời một dòng dõi thánh, nên Chúa Jêsus không chủ ý tỏ ra cho người nào theo ý Ngài, nhưng mọi sự Ngài phán ra đều theo ý muốn của Đức Chúa Cha, vì theo sự mưu luận của Đức Chúa Trời thì chỉ có tâm linh người nào còn nhớ đến Đức Chúa Trời và có lòng tìm kiếm Ngài, thì Đức Chúa Trời là Đấng biết và làm chứng sẽ khiến cho tâm linh người đó nghe được và nhận biết được Đức Chúa Jêsus Christ là Con Đức Chúa Trời, như chính Giảng báp-tít đã kinh nghiệm được vậy.

Khi Đức Chúa Jêsus bị người ta đưa đến trước mặt tổng trấn Phi-lát, Ngài đã phán về nguyên tắc này rằng: **Nước của ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của ta sẽ đánh trận, đặng ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước ta chẳng thuộc về hạ giới. Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì người là vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Nầy, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.** (Giăng 18:36-37)

Chúng ta hãy chú ý Lời Chúa phán: **Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.**

Đức Chúa Jêsus đã rao giảng Tin-Lành ở bất kỳ nơi nào Ngài đến nhưng Ngài không chủ ý vào một người nào cả, vì Thần của Đức Giê-hô-va sẽ làm công việc của sự tìm kiếm những người thuộc về Ngài qua chức vụ của Con một Ngài và nếu tâm linh của người nào tìm kiếm Đức Chúa Trời thì người đó sẽ nghe được tiếng của Đức Chúa Trời phán qua các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã rao giảng, còn những người chỉ mong tìm kiếm những sự thuộc về xác thịt mình thì tai tâm linh của người ấy sẽ bị đóng lại, như Đức Giê-hô-va đã phán với tiên tri Ê-sai vậy, vì Đức Chúa Trời là Đấng kỳ tà, Ngài ghét những kẻ hai lòng, không có lòng trung tín.

Ê-sai 6:9-13: **Ngài phán: Đi đi! nói với dân này rằng: Các ngươi hãy nghe, nhưng chẳng hiểu chi; hãy xem, nhưng chẳng thấy chi. Hãy làm cho dân ấy béo lòng, nặng tai, nhắm mắt, e rằng mắt nó thấy được,**

tại nó nghe được, lòng nó hiểu được, nó trở lại và được chữa lành chẳng! Tôi lại nói: Lạy Chúa, cho đến chừng nào? Ngài đáp rằng: Cho đến chừng các thành bị hoang vu, không có dân ở, nhà không có người, và đất đã nên hoang vu cả; cho đến chừng Đức Giê-hô-va dời dân đi xa, và trong xứ rất là tiêu điều. Giả sử còn lại một phần mười dân cư tại đó, họ sẽ lại bị thiêu đốt. Nhưng, như khi người ta hạ cây thông cây đỗ, chữa gốc nó lại, thì cũng vậy, giống thánh là gốc của nó.

Lý do khiến Giu-đa Ích-ca-ri-ốt bán Chúa Jêsus cho các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem lấy ba mươi miếng bạc là vì con mắt của lòng hắn đã nhắm lại và cái tai của hắn đã nặng và lòng của hắn đã dày những mỡ của sự tham tiền bạc, nên hắn thấy Chúa Jêsus mà không nhận biết Ngài là Đấng Christ. Hắn đã được nghe các Lời của Chúa Jêsus giảng ra mà hắn chẳng hiểu chi và vì lòng của hắn nhìn vào tiền bạc nên ma quỷ đã để mưu phản vào lòng của hắn và Giu-đa ich-ca-ri-ốt trở thành công cụ cho ma quỷ để phản Chúa.

Khi Chúa Jêsus cảnh báo các môn đồ của Ngài sẽ vấp phạm vì cố Ngài, ấy là Chúa Jêsus đã thấy ngọn đèn nơi tâm linh họ đã không có sự sáng như đáng phải có, cũng như khi Ngài ăn Lễ Vượt Qua với các môn đồ của Ngài tại phòng cao, Chúa Jêsus đã thấy ngọn đèn nơi tâm linh của Giu-đa Ích-ca-ri-ốt tàn lụi, không còn nhận biết mình đang làm gì trong khi Ngài phán với các môn đồ của Ngài về điều hắn sẽ làm đối với Chúa mình: **Quả thật, ta nói cùng các ngươi rằng có một người trong các ngươi sẽ phản ta. Các môn đồ lấy làm buồn bực lắm, và lần lượt hỏi Ngài rằng: Lạy Chúa, có phải tôi không? Ngài đáp rằng: Kẻ nào để tay vào mâm với ta, ấy là kẻ sẽ phản ta. Con người đi, y theo lời đã chép về Ngài; song khốn nạn thay cho kẻ phản Con người! Thà nó chẳng sanh ra thì hơn! Giu-đa là kẻ phản Ngài cất tiếng hỏi rằng: Thưa thầy, có phải tôi chẳng? Ngài phán rằng: Thật như người đã nói.**

Điều gì đã khiến người ta không nhận biết Đức Chúa Jêsus là Đấng Christ khi mà Đức Chúa Trời đã dùng các tôi tớ của Ngài, là các tiên tri để phán trước về các dấu hiệu để người ta sẽ nhớ đó mà nhận biết Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Ngài, khi Ngài đưa Con Ngài vào thế gian này?

Ê-sai 53:1-8: Ai tin điều đã rao truyền cho chúng ta, và cánh tay Đức Giê-hô-va đã được tỏ ra cho ai? Người đã lớn lên trước mặt Ngài như một cái chồi, như cái rễ ra từ đất khô. Người chẳng có hình dung, chẳng có sự đẹp đẽ; khi chúng ta thấy người, không có sự tốt đẹp cho chúng ta ưa thích được. Người đã bị người ta khinh dể và chán bỏ, từng trải sự buồn bực, biết sự đau ốm, bị khinh như kẻ mà người ta che mặt chẳng thèm xem; chúng ta cũng chẳng coi người ra gì. Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cằm ở trước mặt kẻ hốt lông, người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên người đã bị cất lầy; trong những kẻ đồng thời với người có ai suy xét rằng người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cố tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt?

Ngay từ khi Môi-se còn đang dắt dân Y-sơ-ra-ên đi trong đồng vắng, Đức Giê-hô-va đã phán cho dân Y-sơ-ra-ên biết Ngài sẽ ban cho họ một một đấng tiên tri như Môi-se và danh của Đấng tiên tri đó cũng đã được báo trước cho họ, ấy là để khi Đấng tiên tri đó đến thì người ta sẽ nhận biết Ngài.

Xuất Ê-díp-tô ký 23:20-21: **Đây nầy, ta sai một thiên sứ đi trước mặt ngươi, đặt phù hộ trong lúc đi đường, và đưa ngươi vào nơi ta đã dự bị. Trước mặt ngươi, người khá giữ mình, phải nghe theo lời, chớ nên phản nghịch; người sẽ chẳng tha tội ngươi đâu, vì danh ta ngự trong mình người.**

Trong câu 21 này, Đức Giê-hô-va đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết Danh của một thiên sứ đến từ Đức Giê-hô-va để bảo vệ dân Y-sơ-ra-ên trong suốt cuộc hành trình vào đất hứa, nhưng trong lịch sử của dân Y-sơ-ra-ên kể từ khi họ nhận lãnh Luật pháp của Đức Chúa Trời tại núi Si-nai cho đến khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này, không có một thiên sứ nào mang Danh của Đức Giê-hô-va, mà chỉ có Đức Chúa Jêsus mà thôi, vì Danh Jêsus trong tiếng Hy-lạp, ra từ gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **"Giê-hô-va là Đấng Cứu Chuộc"**.

Phục truyền luật lệ ký 18:15-19: **Từ giữa anh em người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ lập lên một đấng tiên tri như ta; các ngươi khá nghe theo đấng ấy! Đó là điều chính người đã cầu Giê-hô-va Đức**

Chúa Trời người, tại Hô-rếp, trong ngày nhóm hiệp, mà rằng: Cầu xin tôi chớ nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi nữa, và chớ thấy đám lửa hùng nầy nữa, e tôi chết chẳng. Bấy giờ, Đức Giê-hô-va phán cùng ta rằng: Chúng nó nói có lý; ta sẽ lập lên cho chúng một đấng tiên tri như người, thuộc trong anh em chúng, ta sẽ lấy các lời ta để trong miệng người, thì người sẽ nói cho chúng mọi điều ta phán dặn người. Bằng có ai không nghe theo lời ta mà đấng tiên tri nhân danh ta nói, thì ta sẽ hạch ai đó.

Trong suốt thời gian hơn ba năm thi hành chức vụ, Đức Chúa Jê-sus đã rao giảng Tin-Lành ở bất cứ nơi nào Ngài đặt chân đến và các môn đồ của Ngài đã được nghe, đã được thấy các phép lạ mà Chúa Jê-sus đã làm và chính họ đã kinh nghiệm được quyền phép cai trị thiên nhiên của Chúa Jê-sus và chính sứ đồ Phi-e-rơ đã kinh nghiệm được quyền phép của Ngài, khi ông bước ra khỏi thuyền mà đi bộ trên mặt biển, thế nhưng Chúa Jê-sus đã nhìn thấy ngọn đèn nơi tâm linh của các môn đồ Ngài vẫn chưa nhận được sự sáng cần phải có, hầu cho nhờ sự sáng đó mà họ có thể canh giữ được cửa nhà mình khi kẻ thù nghịch tấn công.

Khi Chúa Jê-sus rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, các môn đồ của Chúa Jê-sus luôn thụ động nghe những sự mới mà không hề truy nhớ lại những sự mà họ đã từng được nghe về Luật pháp của Đức Chúa Trời và đó là điều mà ngày nay, rất nhiều nơi được gọi là Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ nhưng lại bỏ qua việc dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho những người tin Chúa, tức là dân sự của Đức Chúa Trời phải trở lại với con đường dẫn người ta đến với Đấng cứu chuộc, là Đức Chúa Jê-sus Christ.

Lời Đức Chúa Jê-sus đã phán là mạng lệnh cho những ai muốn nhận được sự cứu rỗi cho sự sống mình.

Ma-thi-ơ 11:28-30: Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng ta, ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của ta, và học theo ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách ta dễ chịu và gánh ta nhẹ nhàng.

Học theo Chúa, nghĩa là làm theo những gì mà Đức Chúa Jê-sus đã làm trong thân thể xác thịt của Ngài kể từ khi Ngài được sanh ra trong thân thể xác thịt như thân thể xác thịt của chúng ta vậy.

Theo bạn, khi Đức Chúa Jê-sus mang lấy thế gian xác thịt như thân thể xác thịt của chúng ta và Ngài gánh thay tội lỗi của hết thảy chúng ta trên Ngài, vậy thì Chúa Jê-sus có cần Đức Chúa Cha cứu rỗi Ngài không?

Câu trả lời đó là: Có.

Chính Đức Chúa Cha đã cứu rỗi Con một Ngài qua sự công bình của luật pháp Ngài, như có chép trong Thi-Thiên 16:5-11: **Đức Giê-hô-va là phần cơ nghiệp và là cái chén của tôi; Ngài gìn giữ phần sản tôi. Tôi may được phần cơ nghiệp ở trong nơi tốt lành; Phải, tôi có được cơ nghiệp đẹp đẽ. Tôi sẽ ngợi khen Đức Giê-hô-va, là Đấng khuyên bảo tôi; Ban đêm lòng tôi cũng dạy dỗ tôi. Tôi hằng để Đức Giê-hô-va đứng ở trước mặt tôi; Tôi chẳng hề bị rúng động, vì Ngài ở bên hữu tôi. Bởi cố ấy lòng tôi vui vẻ, linh hồn tôi nức mừng rỡ; Xác tôi cũng sẽ nghỉ yên ổn; Vì Chúa sẽ chẳng bỏ linh hồn tôi trong âm phủ, cũng không để cho người thánh Chúa thấy sự hư nát. Chúa sẽ chỉ cho tôi biết con đường sự sống; Trước mặt Chúa có trọn sự khoái lạc, tại bên hữu Chúa có điều vui sướng vô cùng.**

Ê-sai 53:4-10: Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta; mà chúng ta lại tưởng rằng người đã bị Đức Chúa Trời đánh và đập, và làm cho khốn khổ. Nhưng người đã vì tội lỗi chúng ta mà bị vết, vì sự gian ác chúng ta mà bị thương. Bởi sự sửa phạt người chịu chúng ta được bình an, bởi lần roi người chúng ta được lành bệnh. Chúng ta thấy đều như chiên đi lạc, ai theo đường nấy; Đức Giê-hô-va đã làm cho tội lỗi của hết thảy chúng ta đều chất trên người. Người bị hiếp đáp, nhưng khi chịu sự khốn khổ chẳng hề mở miệng. Như chiên con bị dắt đến hàng làm thịt, như chiên cằm ở trước mặt kẻ hót lông, người chẳng từng mở miệng. Bởi sự ức hiếp, và xử đoán, nên người đã bị cắt lầy; trong những kẻ đồng thời với người có ai suy xét rằng người đã bị dứt khỏi đất người sống, là vì cố tội lỗi dân ta đáng chịu đánh phạt? Người ta đã đặt mồ người với những kẻ ác, nhưng khi chết, người được chôn với kẻ giàu; dầu người chẳng hề làm điều hung dữ và chẳng có sự dối trá trong miệng. Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thành vượng.

Quyền năng nào khiến cho Đức Chúa Jê-sus nhận được sự cứu rỗi bởi Đức Chúa Cha?

Câu trả lời, đó là: **Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.** (Giăng 15:9-11)

Sự yêu thương của Đức Chúa Cha dành cho Con một Ngài cũng là sự yêu thương của Đức Chúa Cha ban cho cả thế gian này, như chính Đức Chúa Jêsus đã phán.

Giăng 3:16-21: Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời. Và, Đức Chúa Trời đã sai Con Ngài xuống thế gian, chẳng phải để đoán xét thế gian đâu, nhưng hầu cho thế gian nhờ Con ấy mà được cứu. Ai tin Ngài thì chẳng bị đoán xét đâu; ai không tin thì đã bị đoán xét rồi, vì không tin đến danh Con một Đức Chúa Trời. Và, sự đoán xét đó là như vậy: sự sáng đã đến thế gian, mà người ta ưa sự tối tăm hơn sự sáng, vì việc làm của họ là xấu xa. Bởi vì phàm ai làm ác thì ghét sự sáng và không đến cùng sự sáng, e rằng công việc của mình phải trách móc chẳng. Nhưng kẻ nào làm theo lẽ thật thì đến cùng sự sáng, hầu cho các việc của mình được bày tỏ ra, vì đã làm trong Đức Chúa Trời.

Như vậy, sự yêu thương của Đức Chúa Trời ban cho loài người chúng ta đó là con đường mà chính Đức Chúa Jêsus đã đi, đã vâng giữ và đã làm theo, đó là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời.

Khi Đức Chúa Jêsus phán Ngài là đường đi, Ngài không chỉ phán về Lời của Đức Chúa Trời là con đường dẫn người ta đến với sự cứu rỗi mà Ngài còn phán về chính Ngài là con đường giúp cho người ta có năng lực bước đi trên con đường dẫn người ta đến với giá cứu chuộc mà chính Ngài là giá cứu chuộc sự sống cho loài người, vì Luật pháp như thầy giáo dạy dẫn loài người chúng ta đến với Đấng Christ, là Đấng cứu chuộc loài người nhưng tự Luật pháp không làm trọn được công việc này, vì Luật pháp đó không ban cho người ta năng lực, nhưng khi chúng ta nhìn vào Đức Chúa Jêsus Christ, chúng ta nhận được năng lực từ nơi Ngài, vì như Chúa Jêsus đã phán rằng: **“Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.”** (Giăng 14:15-21)

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus đã vấp phạm vì cố họ không giữ Lời của Đức Chúa Trời ở trong lòng và như vậy, họ không có được một cái nền bền vững cho đức tin của mình, mà họ chỉ dựa trên kinh nghiệm và bản năng của xác thịt mình, nên khi quyền lực của sự tối tăm ập đến trong giờ của sự tối tăm, tâm linh của họ không thể giúp họ giữ được đức tin của mình nơi Danh Chúa.

Lu-ca 6:46-49: Sao các người gọi ta: Chúa, Chúa, mà không làm theo lời ta phán? Ta sẽ chỉ cho các người biết kẻ nào đến cùng ta, nghe lời ta, và làm theo, thì giống ai. Kẻ ấy giống như một người kia cất nhà, đào đất cho sâu, xây nền trên vầng đá: nước tràn lan, dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, nhưng không xô động được, vì đã cất chắc chắn. Song kẻ nào nghe lời ta mà không làm theo, thì giống như một người kia cất nhà trên đất không xây nền: dòng nước chảy mạnh xô vào nhà đó, tức thì nhà sụp xuống, và sự hư hại lớn lao.